

Bản án số: 55 /2022/HSST
Ngày 24-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vương Đăng Khoa**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Nguyễn Thị Hà

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lê Thị Hương** – Thư ký Tòa án huyện Chương Mỹ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Minh Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2022/TLST-HS ngày 01/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2022/QĐXXST-HS ngày 8/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Chí T** - Tên gọi khác: không Giới tính : Nam

Sinh năm 2000 tại Chương Mỹ, Hà Nội.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn P, xã P, Chương Mỹ, Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Văn hóa: 11/12 Nghề nghiệp: Lao động tự do Chức vụ: Không

Bố đẻ: Nguyễn Chí U (SN 1966); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T (SN 1970);

Vợ, con: chưa có

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Bị can bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương ; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Chí U, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.(Ông U vắng mặt)(bà T có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nợ nần không có khả năng chi trả nên Nguyễn Chí T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của bố mẹ mình lấy tiền trả nợ và tiêu xài. Trước đó T để ý thấy mẹ ruột mình là Nguyễn Thị T (Sinh năm: 1970; Trú tại thôn P, xã P, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội) để tiền và trang sức vàng vào trong két sắt nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp số tài sản trên.

Vào khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 22/01/2022, lợi dụng lúc không có người ở nhà, T lấy 01 chiếc máy cắt sắt ở trong tủ của gia đình, cắt phần vỏ ngoài bên phải của két sắt. Sau khi cắt được phần vỏ két, T thấy trong két có 05 hộp màu đỏ loại hộp đựng vàng và một số tiền mặt nên đã lấy cho hết vào túi quần rồi T cất lại chiếc máy cắt sắt vào vị trí cũ. Sau đó T điều khiển xe máy đến bãi đất trống thuộc thôn P, xã P, Chương Mỹ, Hà Nội để kiểm đếm số tài sản trên. Số tài sản T trộm cắp được sau khi kiểm đếm gồm:

- 01 chiếc nhẫn vàng (9999) hình tròn để ở trong 01 hộp màu đỏ.
- 01 sợi dây chuyền vàng (9999) để ở trong 01 hộp màu đỏ, có 01 hóa đơn ghi 05 chỉ vàng (9999);
- 03 sợi dây chuyền vàng (9999) để ở trong 03 chiếc hộp màu đỏ, bên trong mỗi hộp có 01 hóa đơn, mỗi hóa đơn ghi 03 chỉ vàng (9999).
- Số tiền 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Kiểm đếm xong T điều khiển xe máy đến cửa hàng mua bán vàng “Anh Tuấn”, địa chỉ: TDP B, TT C, Chương Mỹ, Hà Nội, để bán 01 chiếc nhẫn hình tròn bằng vàng (9999). Anh Bùi Anh T (Sinh năm: 1966, là chủ cửa hàng vàng “Anh Tuấn”) sau khi kiểm tra tuổi vàng và trọng lượng đã đồng ý mua chiếc nhẫn đó với giá 5.200.000 đồng (trọng lượng nhẫn là 1 chỉ), lúc này T đưa thêm cho anh Tuấn số tiền 2.800.000 đồng là tiền trộm cắp được để nhờ anh Tuấn chuyển số tiền tổng cộng là 7.000.000 đồng vào số tài khoản mang tên Nguyễn Chí T có số tài khoản 0337705939 thuộc ngân hàng MB Bank. Số tiền còn lại là 1.000.000 đồng tiền mặt anh Tuấn đưa lại cho T. Sau đó T có đến cửa hàng khác để bán vàng nhưng không bán được, nên đã quay lại cửa hàng của anh T để tiếp tục bán 01 sợi dây chuyền vàng (9999). Anh T tiếp tục kiểm tra dây chuyền, xác định đó là vàng (9999) có trọng lượng 03 chỉ nên đồng ý mua với số tiền 15.600.000 đồng và chuyển vào số tài khoản 0337705939 ngân hàng MB Bank của T. Cùng ngày anh T đã bán lại sợi dây chuyền trên cho một người phụ nữ không quen biết được số tiền 15.650.000 đồng.

Sau khi bán được số vàng trên T gọi điện thoại cho anh Nguyễn Xuân T1 (Sinh năm: 1991; Trú tại thôn P, xã P, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội) hỏi số tài khoản ngân hàng của anh Tuấn để chuyển khoản trả cho Tuấn số tiền 10.000.000 đồng mà trước đó T có vay của Tuấn. Số tiền còn lại từ việc bán vàng là

12.600.000 đồng T vẫn để trong tài khoản của mình. Sau đó, T dồn 03 dây chuyền vàng còn lại vào 01 hộp đựng vàng màu đỏ rồi điều khiển xe máy đến khu vực cánh đồng thuộc thôn Long Châu, xã P, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội cất giấu số vàng đó ở dưới 01 hòn đá. Trên đường đi T có vứt hết các hóa đơn và các hộp vàng thừa vào 01 xe rác ở lề đường (Tuy nhiên T không nhớ xe rác đó là xe rác nào và ở khu vực nào). Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 22/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chương Mỹ đã triệu tập đưa T về trụ sở để làm việc. Quá trình làm việc tại Cơ quan CSĐT T đã khai nhận hành vi phạm tội trên của mình và chỉ nơi cất giấu, giao nộp toàn bộ số vàng trên đồng thời tự nguyện giao nộp số tiền bán vàng trộm cắp được.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 miếng tôn kết sắt hình vuông được cắt từ nơi đối tượng cắt kết sắt nhà chị Tám mặt trong miếng tôn có chứa vân tay của đối tượng nghi ngờ Trộm cắp tài sản.

- 01 kết sắt loại “Két bạc V-T” một cửa kích thước (87x46x34)cm phần thân bên trái (theo hướng nhìn thẳng đến cửa kết sắt) bị cắt vỡ và lớp bảo vệ bên trong. Két cũ đã qua sử dụng.

- 01 hộp màu đỏ bên trong có chứa 03 dây kim loại màu vàng gồm: 01 dây chuyền chế tác dạng mắt xích hình số 8 nối với nhau; 01 dây chuyền chế tác hình bầu dục nối với nhau; 01 dây chuyền chế tác hình cánh hoa nối với nhau.

- Số tiền 13.600.000 đồng (Mười ba triệu sáu trăm nghìn đồng) do đối tượng Nguyễn Chí T tự nguyện giao nộp.

- Số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) mà anh Nguyễn Xuân T1 tự nguyện giao nộp phục vụ điều tra.

- 01 nhẫn kim loại màu vàng và số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) do anh Bùi Anh T chủ cửa hàng vàng “Anh T” có địa chỉ tại TDP B, TT C, Chương Mỹ, Hà Nội tự nguyện giao nộp phục vụ công tác điều tra.

- 01 máy cắt kim loại dùng cắt kết sắt mà T tự nguyện giao nộp.

*** Các kết quả trưng cầu giám định, định giá tài sản:**

Tại kết luận giám định số 1148/KL-TKHS ngày 26/4/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

“- Trên mảnh tôn hình chữ nhật kích thước (19x23) cm gửi giám định phát hiện thấy một số dấu vết đường vân trong đó có 01 dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định (Ký hiệu số 01). Các dấu vết còn lại mờ nhòe không đủ yếu tố giám định.

- Dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định ký hiệu số 01 là do ngón tay có in dấu vân tay ở ô ngón giữa trái in trong chỉ bản ghi tên Nguyễn Chí T (Sinh năm: 2000; Trú tại: P, P, Chương Mỹ, Hà Nội). ”

Tại kết luận giám định số 1812/KL-TKHS ngày 04/4/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

“- 01 nhẫn tròn trơn bằng kim loại màu vàng có khối lượng 3,75 gam là vàng, hàm lượng vàng là 99,75%, hàm lượng bạc là 0,25%.

- 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng chế tác dạng các mắt xích hình số tám nổi với nhau có tổng khối lượng 11,24 gam là vàng, hàm lượng vàng là 99,45%, hàm lượng bạc là 0,55%.

- 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng chế tác dạng các mắt xích hình bầu dục nổi với nhau có tổng khối lượng 11,25 gam là vàng, hàm lượng vàng là 99,62%, hàm lượng bạc là 0,38%.

- 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng chế tác dạng các mắt xích hình cánh hoa nổi với nhau có tổng khối lượng 18,75 gam là vàng, hàm lượng vàng là 99,50%, hàm lượng bạc là 0,50%.”

Tại kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG ngày 23/2/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Chương Mỹ tại thời điểm bán vàng ngày 22/1/2022 kết luận:

“- 03 sợi dây chuyền vàng (9999) mỗi dây có trọng lượng 03 chỉ, có giá trị là 47.430.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng).

- 01 sợi dây chuyền vàng (9999) có trọng lượng 05 chỉ. Có giá trị là 26.350.000 đồng (Hai mươi sáu triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

- 01 nhẫn vàng (9999) tròn trơn có trọng lượng 01 chỉ. Có giá trị là 5.280.000 đồng (Năm triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng).”

Tại kết luận định giá tài sản số 67/KL-HĐĐG ngày 19/4/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Chương Mỹ kết luận:

“- 01 chiếc két sắt loại “Két bạc V-T” loại 01 cửa kích thước (87x46x34)cm đã qua sử dụng có giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).”

Tại kết luận định giá tài sản số 81 ngày 06/5/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Chương Mỹ kết luận:

“- 05 chiếc hộp đựng trang sức chất liệu nhựa màu đỏ cũ đã quy sử dụng có giá trị là 1.000 đồng (Một nghìn đồng).”

Cơ quan CSĐT đã có công văn gửi ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam – Techcombank đề nghị ngân hàng sao kê tài khoản có số tài khoản: 1903 4037 7370 14 trong khoảng thời gian từ ngày 20/1/2022 đến ngày 31/1/2022. Ngày 29/4/2022, Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam – Techcombank đã có văn bản trả lời như sau:

“- Tài khoản 1903 4037 7370 14 mang tên chủ tài khoản là Nguyễn Xuân T1, HKTT: P, P, Chương Mỹ, Hà Nội.

- Ngày 22/1/2022 tài khoản trên được nhận 10.000.000 đồng với diễn giải “NGUYEN CHI T chuyển khoản”. ”

Xử lý vật chứng: Ngày 06/5/2022, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chị Nguyễn Thị T những vật chứng gồm: 02 sợi dây chuyền vàng (9999) trọng lượng mỗi dây 03 chỉ; 01 sợi dây chuyền vàng (9999) trọng lượng 05 chỉ; 01 nhẫn tròn trơn vàng (9999) trọng lượng 01 chỉ và 01 chiếc kết sắt đã bị Nguyễn Chí T phá hỏng.

Đối với 04 hộp nhựa đựng trang sức màu đỏ và các hóa đơn mua bán vàng đã bị T vứt vào xe rác bên đường, bản thân T không nhớ chiếc xe rác đó là xe rác nào và vị trí chính xác chiếc xe rác ở đâu. Cơ quan CSĐT đã tổ chức truy tìm, kết quả không thu giữ được những đồ vật trên.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Chí U không có yêu cầu bồi thường và đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Chí T. Anh Nguyễn Xuân T1 và anh Bùi Anh T cũng đã được T cùng gia đình bồi thường nên không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Nguyễn Chí T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai nhận tội của bị can phù hợp với đơn trình báo; lời khai người bị hại; lời khai người liên quan; vật chứng thu giữ; Các bản kết luận định giá tài sản, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 30/05/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Nguyễn Chí T tội Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: - Bị cáo Nguyễn Chí T khai nhận toàn bộ diễn biến thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng đã nêu, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội Trộm cắp tài sản; Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 24 – 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48- 60 tháng;

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) miếng tôn được cắt từ vỏ kết sắt kích thước(19x23)cm; 01 (một) hộp đựng trang sức chất liệu màu đỏ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho gia đình bà Nguyễn Thị T 01(một) máy cắt kim loại.

(Biên bản giao vật chứng ngày 01/06/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ).

- Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị T đề nghị được trả lại số tiền 23.600.000 đồng, đề nghị HĐXX chấp nhận.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước là 50.000 đồng số tiền bán vàng hưởng chênh lệch do ông Bùi Anh T nộp.

(Số tiền 23.650.000đồng hiện ở tài khoản 3949.0.1052753.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ tại Kho bạc Nhà nước huyện Chương Mỹ theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 06/06/2022 của Công an huyện Chương Mỹ).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với người bị tạm giữ, tạm giam, về các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, lấy lời khai người làm chứng, xác minh hiện trường vụ án, thu giữ vật chứng, trưng cầu định giá tài sản, về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can, bị hại. Quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên không mớm cung, ép cung, bức cung, nhục hình đối với bị can.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Chí T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 22/01/2022, tại nhà chị Nguyễn Thị T thuộc thôn P, xã P, Chương Mỹ, Hà Nội, Nguyễn Chí T (là con chị Tám) đã có hành vi dùng máy cắt sắt, cắt vỏ bên ngoài của két sắt trộm cắp được 01 nhẫn vàng (9999) 01 chỉ đựng trong 01 hộp màu đỏ, 01 sợi dây chuyền vàng 5 chỉ đựng trong 01 hộp màu đỏ, 03 sợi dây chuyền vàng mỗi sợi 3 chỉ đựng trong 03 hộp màu đỏ và số tiền 2.800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là **81.861.000 đồng (Tám mươi một triệu tám trăm sáu mươi một nghìn đồng)**.

Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Chí T cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội.

[2.2]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu; bị cáo đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.3]. Xét loại, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, thể hiện tính coi thường pháp luật. Tuy nhiên, giá trị

tài sản bị cáo trộm cắp tài sản của gia đình, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tại phiên tòa bị hại là bà Nguyễn Thị T yêu cầu trả lại số tiền 23.600.000 đồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Trả lại cho gia đình bà Nguyễn Thị T: 01(một) máy cắt kim loại.

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) miếng tôn được cắt từ vỏ két sắt kích thước(19x23)cm; 01 (một) hộp đựng trang sức chất liệu màu đỏ đã qua sử dụng.

(Biên bản giao vật chứng ngày 01/06/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ).

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước là 50.000 đồng số tiền bán vàng hưởng chênh lệch do ông Bùi Anh T nộp.

(Số tiền 23.650.000 đồng hiện ở tài khoản 3949.0.1052753.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ tại Kho bạc Nhà nước huyện Chương Mỹ theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 06/06/2022 của Công an huyện Chương Mỹ).

[2.5]. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Chí T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”

2. Căn cứ điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt **Nguyễn Chí T 24 (Hai mươi bốn)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 48 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Chí T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho gia đình bà Nguyễn Thị T: 01(một) máy cắt kim loại và số tiền 23.600.000 đồng

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) miếng tôn được cắt từ vỏ két sắt kích thước(19x23)cm; 01 (một) hộp đựng trang sức chất liệu màu đỏ đã qua sử dụng.

(Biên bản giao vật chứng ngày 01/06/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ).

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước là 50.000 đồng số tiền bán vàng hưởng chênh lệch do ông Bùi Anh T nộp.

(Số tiền 23.650.000 đồng hiện ở tài khoản 3949.0.1052753.000000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ tại Kho bạc Nhà nước huyện Chương Mỹ theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 06/06/2022 của Công an huyện Chương Mỹ).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Chí T phải nộp **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm

5. Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại, Người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện (02 bản);
- Chi cục THA dân sự Chương Mỹ
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. Hội đồng xét xử
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vương Đăng Khoa

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Đăng Khoa

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện (02 bản);
- Chi cục THA dân sự Chương Mỹ
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. Hội đồng xét xử
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Vương Đăng Khoa

